

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

Số: **6317**/TKV-ĐT

V/v thông báo kế hoạch đầu tư năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Người đại diện phần vốn của TKV tại
Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin

Căn cứ Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/8/2018 của Chính phủ “Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam”;

Căn cứ Quy chế quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1656/QĐ-TKV ngày 01/10/2020 của Hội đồng thành viên TKV;

Căn cứ Quyết định số 2268/QĐ-TKV ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng thành viên TKV “Về việc phê duyệt, thông qua kế hoạch đầu tư năm 2021 - Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam”;

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông báo kế hoạch đầu tư năm 2021 - Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin với nội dung như phụ lục chi tiết đính kèm.

Căn cứ nội dung kế hoạch đầu tư năm 2021, người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước và TKV. *ℵ*

Nơi nhận:

- HĐTV (e-copy- để b/c);
- Các Phó TGĐ, KTT (e-copy);
- Ban Kiểm soát TKV (e-copy);
- Các Ban: KTTC, KDT;
- Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc;
- Lưu VT, ĐT, NVC(05).

TỔNG GIÁM ĐỐC


Đặng Thanh Hải

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021
CÔNG TY CP KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN
 (Ban hành kèm theo văn bản số **6317**/TKV-ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp			Nguồn vốn				
							Xây dựng	Thiết bị	Quản lý, tư vấn, GPMB, khác...	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu	Quỹ phúc lợi đơn vị	Huy động khác	
TỔNG SỐ							23 946	15 707	2 768	5 471	23 946			
A	TRẢ NỢ KHỐI LƯỢNG NĂM TRƯỚC													
B	KẾ HOẠCH 2021					5 576	1 307	1 398	2 871	5 576				
B1	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP					2 796	1 307	1 398	91	2 796				
III	Dự án nhóm C													
1	Hệ thống phần mềm phục vụ quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty CPKD than Miền Bắc - Viacomín	2019-2021	4 739			1 439		1 398	41	1 439				
2	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomín	2020-2021	5 426	m2	1600m2	1 357	1 307		50	1 357				
B2	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI													
B3	CHUẨN BỊ DỰ ÁN					2 780			2 780	2 780				
III	Dự án nhóm C													
1	Nâng cấp hệ thống văn phòng điện tử (Portal) Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomín	2 021	500			50			50	50				
2	Nâng cấp trang website (thanmienbac.vn) của Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomín	2 021	150			30			30	30				
3	Xây dựng văn phòng làm việc, nhà xưởng và nền bãi kho than Kinh Môn 2 - Phân xưởng tuyển và chế biến than Kinh Môn	2 021	5 000			500			500	500				
4	Nâng cấp nền kho, hệ thống thu gom nước thải và hệ thống phun sương dập bụi tại Trạm KD than Hàm Rồng - Công ty KD than Thanh Hoá	2 021	3 000			200			200	200				
5	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc của Công ty KD than Vĩnh Phú	2 021	1 000			100			100	100				
6	Cải tạo, nâng cấp mỏ cảng và trạm biến áp tại kho Như Nguyệt - Công ty KD than Hà Bắc	2 021	1 000			100			100	100				
7	Nâng cấp nền kho và lắp đặt hệ thống phun sương tại Đa Phúc - Công ty KD than Bắc Thái	2 021	2 000			200			200	200				



TT	Danh mục	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp			Nguồn vốn			
							Xây dựng	Thiết bị	Quản lý, tư vấn, GPMB, khác...	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu	Quỹ phúc lợi đơn vị	Huy động khác
8	Cải tạo, nâng cấp nền kho than Cổ Loa thuộc Trạm KD than Giáp Nhị - Công ty KD than Hà Nội	2 021	1 000			100			100		100		
9	Xây dựng nhà làm việc, nhà xưởng và nền kho Thái Thọ thuộc Trạm Chế biến và Trung chuyển than Thái Hà - Công ty KD than Hà Nam Ninh	2 021	2 500			500			500		500		
10	Xây dựng kho bãi chứa than tại Thái Bình	2 021	40 000			1 000			1 000		1 000		
C	DỰ PHÒNG					18 370	14 400	1 370	2 600		18 370		
III	Dự án nhóm C												
1	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc Xí nghiệp KD than Cầu Đuống	2020-2021	3 500	m2	360m2	3 000	2 900		100		3 000		
2	Nâng cấp hệ thống văn phòng điện tử (Portal) Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin	2 021	500			450		450			450		
3	Nâng cấp trang website (thanmienbac.vn) của Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin	2 021	150			120		120			120		
4	Xây dựng văn phòng làm việc, nhà xưởng và nền bãi kho than Kinh Môn 2 - Phân xưởng tuyển và chế biến than Kinh Môn	2 021	5 000			3 000	3 000				3 000		
5	Nâng cấp nền kho, hệ thống thu gom nước thải và hệ thống phun sương dập bụi tại Trạm KD than Hàm Rồng - Công ty KD than Thanh Hoá	2 021	3 000			2 300	2 000	300			2 300		
6	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc của Công ty KD than Vĩnh Phú	2 021	1 000			800	800				800		
7	Cải tạo, nâng cấp mố cảng và trạm biến áp tại kho Như Nguyệt - Công ty KD than Hà Bắc	2 021	1 000			800	500	300			800		
8	Nâng cấp nền kho và lắp đặt hệ thống phun sương tại Đa Phúc - Công ty KD than Bắc Thái	2 021	2 000			1 500	1 300	200			1 500		
9	Cải tạo, nâng cấp nền kho than Cổ Loa thuộc Trạm KD than Giáp Nhị - Công ty KD than Hà Nội	2 021	1 000			900	900				900		
10	Xây dựng nhà làm việc, nhà xưởng và nền kho Thái Thọ thuộc Trạm Chế biến và Trung chuyển than Thái Hà - Công ty KD than Hà Nam Ninh	2 021	2 500			2 000	2 000				2 000		
11	Xây dựng kho bãi chứa than tại Thái Bình	2 021	40 000	ha	7	3 500	1 000		2 500		3 500		